

Số: 1987/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ năm 2025 (đợt 4)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-ĐHTM ngày 19/01/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại; Quyết định số 2469/QĐ-ĐHTM ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ kết luận cuộc họp ngày 02/10/2025 của Hội đồng Khoa học – Đào tạo xét tốt nghiệp cho cao học và nghiên cứu sinh năm học 2025 – 2026;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ kinh tế cho 66 (Sáu mươi sáu) học viên của Trường Đại học Thương mại, trong đó:

- Hình thức đào tạo chính quy: 62 học viên;
- Hình thức đào tạo vừa làm vừa học: 04 học viên.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học, Trưởng phòng Pháp chế và Thanh tra, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, Viện ĐTSĐH.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Hoàng

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT 4 NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1987/QĐ-ĐHTM, ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Hình thức đào tạo: Chính quy

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
1	Nguyễn Hữu Đạt	22BM0110091	001099003613	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	04/03/1999	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	
2	Bùi Thị Hải	22BM0110095	038192007660	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/10/1992	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	19/06/2024	
3	Lê Thị Kim Hậu	22BM0110098	038199016532	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/04/1999	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	18/06/2024	
4	Nguyễn Quốc Sơn	22BM0110133	040087000483	Nghệ An	Nam	Kinh	Việt Nam	05/12/1987	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	12/06/2024	
5	Vũ Tuấn Vũ	22BM0110156	031200005654	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	18/05/2000	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	06/06/2024	
6	Lê Đỗ Khánh Linh	22BM0110112	035199002297	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/10/1999	CH28BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	18/06/2024	
7	Lữ Văn Minh	22BM0110118	035090003084	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	23/09/1990	CH28BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	19/06/2024	
8	Ngô Đức Tiệp	22BM0110135	035087009079	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	15/10/1987	CH28BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	19/06/2024	
9	Hồ Quỳnh Mai	22BM0110041	025196006490	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	17/03/1996	CH28BQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
10	Lê Tuấn Anh	22BM0110003	008094010864	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	04/10/1994	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	
11	Châu Thu Diệu	22BM0110007	008198000106	Tuyên Quang	Nữ	Tày	Việt Nam	30/10/1998	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	11/06/2024	
12	Lê Anh Duy	22BM0110011	008096005350	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	16/11/1996	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
13	Nguyễn Văn Dũng	22BM0110010	025087001178	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	01/01/1987	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	05/06/2024	
14	Trần Anh Đức	22BM0110015	008096000062	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	19/07/1996	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	
15	Trần Thị Minh Hạnh	22BM0110021	035196002593	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/06/1996	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
16	Nguyễn Huy Hoàng	22BM0110026	008095003830	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	21/04/1995	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	

[Signature]

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
17	Nguyễn Trọng Nam	22BM0110042	008093001774	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	07/10/1993	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
18	Trần Thị Phương Thảo	22BM0110069	008195009740	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/04/1995	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	18/06/2024	
19	Nguyễn Xuân Thắng	22BM0110071	014090000146	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	25/10/1990	CH28BQLKT.N6	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	26/11/2024	
20	Phạm Thị Thủy Hậu	23AM0110025	036196000133	Nam Định	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/11/1996	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
21	Đỗ Thị Thu Hà	23BM0110021	010192007341	Lào Cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/07/1992	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
22	Nguyễn Thị Hồng Nhung	23BM0110052	031194013113	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/08/1994	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
23	Triệu Thu Phương	23BM0301020	001193000061	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/03/1993	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
24	Chu Văn Thương	23BM0110066	036091026621	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	10/11/1991	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
25	Nguyễn Thị Ngọc Hà	23BM0110086	025195011800	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/09/1995	CH29BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
26	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	23BM0110091	025191008484	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/09/1991	CH29BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
27	Cao Hồng Sơn	23BM0110092	025093010601	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	28/08/1993	CH29BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
28	Nguyễn Thị Thu Thủy	23BM0110094	025300006797	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/07/2000	CH29BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
29	Hà Quang Việt	23BM0110097	025089000168	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	02/08/1989	CH29BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
30	Trương Quốc Cường	23BM0110098	008098004543	Tuyên Quang	Nam	Sán Diu	Việt Nam	31/12/1998	CH29BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
31	Nghiêm Thái Huyền	23BM0110105	012198002788	Lai Châu	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/09/1998	CH29BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
32	Đặng Thị Thu Hằng	22BM0101015	001195010917	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/01/1995	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	19/06/2024	
33	Phạm Thị Hoa	22BM0101018	038193004746	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/07/1993	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
34	Nguyễn Thị Huệ	22BM0101020	027195003977	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/02/1995	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	14/06/2024	
35	Ngô Thị Kim Oanh	22BM0101034	026193002788	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/11/1993	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
36	Nguyễn Tiến Thành	22BM0101045	026090006957	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	15/04/1990	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	06/06/2024	

ĐVC

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
37	Đoàn Thùy Trang	22BM0101049	014185000011	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/04/1985	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	07/06/2024	
38	Nguyễn Thị Xuyên	22BM0101054	030188006942	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	17/07/1988	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	19/06/2024	
39	Nguyễn Hải Anh	23BM0101005	001198002442	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/10/1998	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
40	Võ Thị Thanh Nhân	23BM0101048	040194011302	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/05/1994	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
41	Đỗ Trọng Hiếu	22BM0201013	024091000702	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	06/12/1991	CH28BTCNH.N4	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	05/06/2024	
42	Ngô Thị Thu Quỳnh	22BM0201033	024195001527	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/09/1995	CH28BTCNH.N4	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
43	Bùi Thanh Vân	22BM0201046	024196011605	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/08/1996	CH28BTCNH.N4	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	11/06/2024	
44	Vũ Thị Huyền	23BM0201024	036186016259	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/12/1986	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
45	Phạm Đỗ Minh Phương	23BM0201039	033301007014	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/02/2001	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
46	Nguyễn Việt Anh	22BM0301001	001188005449	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/06/1988	CH28BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	04/06/2024	
47	Võ Thị Ngọc Ánh	22BM0301003	031300010709	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/10/2000	CH28BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	11/06/2024	
48	Nguyễn Thị Hồng Vân	22BM0301022	020300008241	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	Việt Nam	12/02/2000	CH28BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	04/06/2024	
49	Vũ Thị Vân Anh	23AM0301003	001180023604	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/01/1980	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
50	Nguyễn Mai Phương	23AM0301016	040198010979	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/07/1998	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
51	Nguyễn Thị Thu Quyên	23AM0301017	026183000038	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/03/1983	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
52	Phạm Thị Thanh Thủy	23AM0301018	022197000727	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/09/1997	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
53	Phùng Thu Trang	23AM0301019	001196017030	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/11/1996	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
54	Lê Thị Hương	23BM0301008	035194005347	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/10/1994	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
55	Nguyễn Thị Hoàn	22BM0404005	026181004700	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/08/1981	CH28BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	04/06/2024	
56	Phan Hoàng Minh	22BM0404009	001200035446	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	11/05/2000	CH28BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	04/06/2024	
57	Hoàng Nhật Tân	22BM0404013	001200007431	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	12/11/2000	CH28BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	06/06/2024	

Đang

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
58	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	22BM0404014	001199009942	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/12/1999	CH28BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	07/06/2024	
59	Hoàng Hải Yến	22BM0404020	036185002868	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/10/1985	CH28BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1103/QĐ-ĐHTM ngày 27/06/2024	10/07/2024	
60	Nguyễn Hùng Anh	23AM0404001	001091025576	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	13/05/1991	CH29AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	
61	Phạm Thị Hạnh	23BM0404009	034186013831	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/02/1986	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
62	Hoàng Thị Hiền	23BM0404011	001193041506	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/05/1993	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



PGS, TS Nguyễn Hoàng



DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT 4 NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1987/QĐ-ĐHTM, ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/dề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
1	Phùng Văn Huy	22AM0110046	035083013680	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	19/09/1983	CH28AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	23/02/2024	
2	Trần Quốc Chính	22AM0110060	030086006625	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	17/10/1986	CH28AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	27/02/2024	
3	Nguyễn Như Hoàn	22AM0110099	022085001097	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	07/01/1985	CH28AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	23/02/2024	
4	Nguyễn Thị Thu Thảo	22AM0121018	031198006944	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/11/1998	CH28AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	12/06/2024	

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Hoàng